

**TÒA ÁN ND HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23 /2021/ HNGĐ- ST

Ngày: 17/6/2021

V/v: Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan – Thẩm phán

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 1 năm 2021, về việc: Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXX – ST ngày 05 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐ-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Hà Minh H, sinh năm: 2000

HKTT: Thôn X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị L, vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Hà Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T cấp ngày 26/3/2020.

Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, luôn bất đồng quan điểm, sống không có hạnh phúc. Đến cuối năm 2020 mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không quan tâm đến nhau, cuộc sống của ai người đó tự lo

Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là cháu Hà Thị Khánh A, sinh ngày 18/2/2020.

Nay ly hôn do cháu đang còn nhỏ nên nguyện vọng của chị L là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, đã tổng đạt trực tiếp các thủ tục tố tụng cho anh Hà Minh H. Anh H trực tiếp nhận văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có bản tự khai, do đó Tòa án không ghi được ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị L và cũng không tiến hành được phiên hòa giải theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Hà Minh H theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vắng mặt lần thứ 2. Căn cứ vào khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân:

Chị Đinh Thị L và anh Hà Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/3/2020, như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình vợ chồng chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, trong cuộc sống thường xảy ra va chạm, sống không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, cuộc sống của ai người đó tự lo, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Xét thấy yêu cầu ly hôn của chị L là có cơ sở, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Hà Minh H.

[3] Về con chung:

Vợ chồng có 1 con chung là cháu Hà Thị Khánh A, sinh ngày 18/2/2020. Nguyện vọng của chị L là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Xét thấy yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị L là chính đáng, cháu Khánh A hiện tại mới được 16 tháng tuổi, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị L giao cháu Hà Thị Khánh A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản:

Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS; Điều 56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

- **Về hôn nhân**: Xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Hà Minh H

- **Về con chung**: Giao cháu Hà Thị Khánh A, sinh ngày 18/2/2020 cho chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Hà Minh H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về án phí**: Chị Đinh Thị L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng là 300.000đ tại biên lai số 0004316 ngày 04/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS T;
- C.cục thi hành án DS T;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Lê Thị Lan